

Số: 270 /TB-BV

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc mời tham gia báo giá sửa chữa, bảo dưỡng máy xét nghiệm miễn dịch Cobas e411 phục vụ hoạt động chuyên môn của Bệnh viện Đặng Văn Ngũ.

Hiện nay, Bệnh viện Đặng Văn Ngũ thuộc Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương có nhu cầu tham khảo giá thị trường để sửa chữa, bảo dưỡng máy xét nghiệm miễn dịch Cobas e411 phục vụ hoạt động chuyên môn của Bệnh viện.

Bệnh viện Đặng Văn Ngũ kính mời các nhà thầu có đủ năng lực tham gia báo giá hàng hóa theo nội dung tại phụ lục kèm theo.

Yêu cầu đối với báo giá:

- ✓ Giá dịch vụ đã bao gồm các loại thuế, chi phí lắp đặt tại đơn vị sử dụng.
- ✓ Hiệu lực của báo giá tối thiểu 01 tháng kể từ ngày ký.
- ✓ Báo giá do đại diện hợp pháp của đơn vị ký, đóng dấu.
- ✓ Thông tin cụ thể của dịch vụ: Phụ lục kèm theo.
- ✓ Đối với hạng mục bảo dưỡng máy miễn dịch Cobas e411, các đơn vị cung cấp quy trình bảo dưỡng máy và vật tư phục vụ việc bảo dưỡng.
- ✓ Đối với danh mục hóa chất, vật tư thay thế: Nhà thầu nêu rõ tiêu chuẩn kỹ thuật, ký mã hiệu, hãng sản xuất, nước xuất xứ của hàng hóa.

Báo giá của Quý đơn vị xin được gửi tới địa chỉ: Phòng Kế hoạch tài chính-Bệnh viện Đặng Văn Ngũ; địa chỉ: Số 245, đường Lương Thế Vinh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Thời gian nhận báo giá: Trước 17 giờ ngày 07 tháng 12 năm 2023.

Thông tin chi tiết cần liên hệ: DS Phạm Vũ Ninh Trang, số ĐT: 0985208025.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Website Bệnh viện:
bvdangvanngu.com (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC.



GIÁM ĐỐC

Hoàng Đình Cảnh

Phụ lục: Thông tin về dịch vụ
(Kèm theo Thông báo số 270/TB-BV ngày 27 tháng 11 năm 2023)

TT	Nội dung	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Ký mã hiệu, hãng sản xuất, nước xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá dự kiến (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Bộ bảo dưỡng 6 tháng của máy xét nghiệm miễn dịch Cobas e411	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết linh kiện, vật tư của bộ bảo dưỡng 6 tháng: + Ống dây dẫn dịch, chất liệu cao su tổng hợp 180mm, số lượng 02. + Ống dây 465, chất liệu nhựa tổng hợp, số lượng 01. + Ống dây 510, chất liệu nhựa tổng hợp, số lượng 01. + Gioăng đệm cao su, số lượng 01. + Phốt syringe dạng P, chất liệu nhựa, số lượng 01. + Phốt syringe dạng S, chất liệu nhựa, số lượng 01. + Gioăng đệm nhựa, chất liệu nhựa, số lượng 02. + Dây đai truyền động kim khuấy, chất liệu cao su tổng hợp, số lượng 01. - Thời gian bảo hành: 30 ngày. 		Gói	01		
2	Bộ bảo dưỡng 12 tháng của máy xét	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tiết linh kiện, vật tư của bộ bảo dưỡng 12 tháng: + Ống dây dẫn dịch 		Gói	01		




	<p>thử nghiệm miễn dịch Cobas e411</p>	<p>phản ứng, chất liệu nhựa, số lượng 01.</p> <p>+ Gioăng đệm nhựa, số lượng 01.</p> <p>+ Lò xo tay gấp.</p> <p>+ Gioăng đệm cao su, số lượng 02.</p> <p>+ Ống nhựa tygon.</p> <p>- Thời gian bảo hành: 30 ngày.</p>					
3	<p>Tế bào đo mẫu (Điện cực)</p>	<p>- Chức năng: tiếp nhận và tham gia vào quá trình phân tích mẫu theo công nghệ điện hóa phát quang.</p> <p>- Vật liệu: Kim loại, nhựa, linh kiện điện tử.</p> <p>- Thời gian bảo hành: 30 ngày.</p>		Hộp	01		
4	<p>Ống dây (Tube BW for Measuring Cell)</p>	<p>- Chức năng: dẫn dung dịch phản ứng từ Kim hút tới Điện cực đo rồi ra đường thải.</p>		Hộp/ Túi	01		
5	<p>Ống dây (Tube B for Sipper Syringe)</p>	<p>- Chức năng: dẫn dung dịch phản ứng từ Kim hút tới Điện cực đo rồi ra đường thải.</p>		Hộp/ Túi	01		
6	<p>Ống dây (Tube BW for Sipper)</p>	<p>- Chức năng: dẫn dung dịch phản ứng từ Kim hút tới Điện cực đo rồi ra đường thải.</p>		Hộp/ Túi	01		
7	<p>Hóa chất chạy chuẩn BlankCell</p>	<p>1. BCR1 Đệm phosphate 300 mmol/L, tripropylamine 180mmol/L, chất tẩy rửa ≤ 0.1%, chất bảo quản, pH 6.8.</p> <p>2. BCR2 Đệm phosphate 300 mmol/L, tripropylamine 180mmol/L, phức hợp</p>		Hộp 2 chai x 50ml	02		

BỘ Y
 HỌC
 VIỆT NAM
 VIỆN
 NGHIÊN CỨU
 VÀ PHÁT TRIỂN

		tris (2,2'-bipyridyl)ruthenium(II) 10 nmol/L, chất tẩy rửa ≤ 0.1%, chất bảo quản, pH 6.8.				
8	Hóa chất chuẩn chạy Cell Check	Orthophosphoric acid với nồng độ (% w/w) ≥ 2,5 - < 3; Tripropylamine với nồng độ (% w/w) ≥ 2,5 - < 3; Potassium dihydrogenorthophosphate với nồng độ (% w/w) ≥ 1- < 1,5		Hộp 3 chai x 40ml	03	
9	Hóa chất chuẩn chạy SAP	1. M Vi hạt phủ streptavidin (nắp trong), 1 chai, 12mL: Vi hạt phủ streptavidin 0.72mg/ mL; chất bảo quản. 2. R1 Đệm (nắp xám), 1 chai, 40 mL 3. R3 Liên hợp tự do (nắp đen), 1 chai, 18 mL: Kháng thể đánh dấu biotin và phức hợp ruthenium; đệm buffer; chất bảo quản.		Hộp 3 chai	01	
10	Hóa chất chuẩn chạy TSH	1. M Vi hạt phủ Streptavidin (nắp trong), 1 chai, 12 mL: Vi hạt phủ Streptavidin 0.72mg/mL; chất bảo quản. 2. R1 Anti-TSH-Ab~biotin (nắp xám), 1 chai, 14 mL: Kháng thể đơn dòng kháng TSH đánh dấu biotin (chuột) 2.0 mg/L; đệm phosphate 100mmol/L, pH 7.2; chất bảo quản.		Hộp 3 chai	01	



 CƠN

		3. R2 Anti-TSH-Ab~Ru(bpy) (nắp đen), 1 chai, 12 mL: Kháng thể đơn dòng kháng TSH (chuột/người) đánh dấu phức hợp ruthenium 1.2 mg/L; đệm phosphate 100mmol/L, pH 7.2; chất bảo quản.					
11	Hóa chất chạy chuẩn TSH CS	- TSH Cal1: 2 chai, mỗi chai chứa 1.3 mL mẫu chuẩn 1. - TSH Cal2: 2 chai, mỗi chai chứa 1.3 mL mẫu chuẩn 2. Nồng độ của TSH Cal1 trong huyết thanh ngựa khoảng 0 μ IU/ mL; TSH Cal2 chứa khoảng 1.5 μ IU/ mL TSH (người) trong huyết thanh người.		Hộp 4 chai x 1	01		
12	Mạch điều khiển	- Chức năng: Mạch điều khiển truyền tải dữ liệu, vật liệu composite và linh kiện điện tử. - Thời gian bảo hành: 180 ngày.		Hộp	01		
13	Các chi phí khác (nếu có)						

Ghi chú: Đơn vị báo giá ghi đầy đủ thông tin các cột, mục của bảng.



Hoàng Đình Cảnh